

文件證明申請表

ĐƠN XIN XÁC NHẬN GIẤY TỜ

受理機關填註: FOR OFFICIAL USE ONLY
公/驗證編號:
發證日期:
發證人:

1. 申請人姓名或名稱/代表人或負責人姓名:

(Họ tên đương sự / Họ tên người đại diện hoặc người phụ trách):

中文 (Họ tên tiếng Trung): _____

外文 (Họ tên tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài): _____

2. 護照、其他身分證明文件號碼或法人營利事業登記證號:

3. 電話 (Số điện thoại):

(Số Hộ chiếu/CMND/ Số Giấy phép kinh doanh):

4. 出生日期 (Ngày, tháng, năm sinh):

5. 性別 (Giới tính):

男 (Nam) 女 (Nữ)

6. 地址 (Địa chỉ):

7. 電子郵件信箱 (E-mail):

8. 申請文件證明用途 (Mục đích xin xác nhận giấy tờ): 在台使用 (Sử dụng tại Đài Loan) 在越南使用 (Sử dụng tại Việt Nam)

泰國 (Lào)

1. 留學 (Đu học) 2. 辨理工作證 (Xin Giấy phép lao động) 3. 申請國籍 (Xin nhập quốc tịch) 4. 認領/收養小孩 (Nhận con

nuôi) 5. 擔任翻譯 (Làm phiên dịch) 6. 領取保險金 (Linh tiền bảo hiểm) 7. 出口 (Xuất khẩu) 8. 駕照 (Bằng lái xe) 9. 其

他 (Mục đích khác):

9. 所繳文件 (Hồ sơ nộp bao gồm):

10. 申請人簽名:

11. 申請日期: 年 月 日

(Ký tên) _____ (Ngày nộp hồ sơ) Ngày tháng năm

如非本人申請, 受委託代理申請者請填寫下列資料 (Nếu không phải đương sự, xin vui lòng điền đầy đủ thông tin dưới đây):

1. 代理人姓名 (Họ tên người làm thay):

中文 (Họ tên tiếng Trung): _____ 外文 (Họ tên tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài): _____

2. 護照或其他身分證明文件號碼 (Số hộ chiếu/CMND):

3. 出生日期 (Ngày, tháng, năm sinh):

4. 與申請人關係 (Quan hệ với người nộp hồ sơ):

5. 電話 (Số điện thoại):

6. 地址 (Địa chỉ):

7. 電子郵件信箱 (E-mail):

8. 代理人簽名:

9. 申請日期 年 月 日

Chữ ký người nộp thay: _____ (Ngày nộp hồ sơ) Ngày tháng năm

注意: 申請表內各項資料, 務請逐項據實詳細填寫, 並請繳驗身分證明文件, 其透過代理人申請者, 並應繳交經公證人或公務機關認證授權人簽字屬實之授權書, 否則將被拒絕受理; 所填寫內容倘有不實, 申請人及代理人將可能觸犯限中華民國刑法之偽造文書罪。【文件驗證申請經本處受理後, 不論核准一律不予退費】。

註: Các mục kê khai trong đơn xin điền đầy đủ và đúng sự thật, đồng thời xin nộp giấy tờ tùy thân, nếu thông qua người làm thay cần xuất trình giấy ủy quyền của đương sự được công chứng viên hoặc cơ quan đại diện của Đài Loan hoặc Việt Nam xác nhận, nếu không sẽ bị từ chối hồ sơ. Các mục kê khai trong đơn nếu không đúng sự thật người nộp hồ sơ hoặc người nộp thay có thể bị phạm vào tội giả mạo hồ sơ theo Bộ Luật Hình Sự Trung Hoa Dân Quốc. Những hồ sơ xin xác nhận giấy tờ tại Văn phòng, dù được xác nhận hoặc bị từ chối hồ sơ đều không hoàn lại lệ phí.

最新更新日期: 2015.9.11, 文件版本日期: 2014.7.1

文件證明申請表

ĐƠN XIN XÁC NHẬN GIẤY TỜ

受理機關填註: FOR OFFICIAL USE ONLY
公/驗證編號:
簽發日期:
簽發人:

1. 申請人姓名或名稱/代表人或負責人姓名:

(Họ tên đương sự / Họ tên người đại diện hoặc người phụ trách):

中文 (Họ tên tiếng Trung): _____

外文 (Họ tên tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài): _____

2. 護照、其他身分證明文件號碼或法人營利事業登記證號:

3. 電話 (Số điện thoại):

(Số Hộ chiếu/CMND/ Số Giấy phép kinh doanh): _____

4. 出生日期 (Ngày, tháng, năm sinh):

5. 性別 (Giới tính):

 男 (Nam) 女 (Nữ)

6. 地址 (Địa chỉ):

7. 電子郵件信箱 (E-mail):

8. 申請文件證明用途 (Mục đích xin xác nhận giấy tờ): 在台使用 (Sử dụng tại Đài Loan) 在越南使用 (Sử dụng tại Việt Nam) 寮國 (Lào)1. 留學 (Du học) 2. 辦理工作證 (Xin Giấy phép lao động) 3. 申請國籍 (Xin nhập quốc tịch) 4. 認領/收養小孩 (Nhận connuôi) 5. 擔任翻譯 (Làm phiên dịch) 6. 領取保險金 (Linh tiền bảo hiểm) 7. 出口 (Xuất khẩu) 8. 駕照 (bằng lái xe) 9. 其

他 (Mục đích khác):

9. 所繳文件 (Hồ sơ nộp bao gồm):

10. 申請人簽名:

11. 申請日期: 年 月 日

(Ký tên)

(Ngày nộp hồ sơ) Ngày tháng năm

如非本人申請, 受委託代理申請者請填寫下列資料 (Nếu không phải đương sự, xin vui lòng điền đầy đủ thông tin dưới đây):

1. 代理人姓名 (Họ tên người làm thay):

中文 (Họ tên tiếng Trung): _____ 外文 (Họ tên tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài): _____

2. 護照或其他身分證明文件號碼 (Số hộ chiếu/CMND):

3. 出生日期 (Ngày, tháng, năm sinh):

4. 與申請人關係 (Quan hệ với người nộp hồ sơ):

5. 電話 (Số điện thoại):

6. 地址 (Địa chỉ):

7. 電子郵件信箱 (E-mail):

8. 代理人簽名:

9. 申請日期: 年 月 日

Chữ ký người nộp thay: _____

(Ngày nộp hồ sơ) Ngày tháng năm

注意: 申請表內各項資料, 務請逐項據實詳細填寫, 並請繳繳身分證明文件, 其透過代理人申請者, 並應繳交經公證人或公務機關認證授權人簽字屬實之授權書, 否則將被拒絕受理; 所填寫內容倘有不實, 申請人及代理人將可能觸犯限中華民國刑法之偽造文書罪。【文件繳證申請經本處受理後, 不給准駁一律不予退費】。

註: Các mục kê khai trong đơn xin điền đầy đủ và đúng sự thật, đồng thời xin nộp giấy tờ tùy thân, nếu thông qua người làm thay cần xuất trình giấy ủy quyền của đương sự được công chứng viên hoặc cơ quan đại diện của Đài Loan hoặc Việt Nam xác nhận, nếu không sẽ bị từ chối hồ sơ. Các mục kê khai trong đơn nếu không đúng sự thật, người nộp hồ sơ hoặc người nộp thay có thể bị phạt vào tội giả mạo hồ sơ theo Bộ Luật Hình Sự Trung Hoa Dân Quốc. Những hồ sơ xin xác nhận giấy tờ tại Văn phòng, dù được xác nhận hoặc bị từ chối hồ sơ đều không hoàn lại lệ phí.

最新更新日期: 2015.9.11, 文件版本日期: 2014.7.1